

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN HUỆ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 71 /KH-THNH

Quận 6, ngày 23 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin
và chuyển đổi số trong trường năm 2023

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDDT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDDT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-SGDDT ngày 10 tháng 2 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 723/KH-SGDDT ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-GDDT-THCS ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 6 năm 2023;

Trường Tiểu học Nguyễn Huệ xây dựng kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong trường năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

- Ứng dụng nền tảng quản trị dữ liệu toàn Ngành gồm: trực liên thông dữ liệu bao gồm các giao thức kết nối ứng dụng (API), nhà kho dữ liệu (Data Warehouse), trung tâm điều hành, giám sát thông tin (IOC) từ Sở GDĐT.

- Tham gia bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên CNTT về chuyển đổi số để đảm bảo nguồn nhân lực của đơn vị đáp ứng được những yêu cầu của công cuộc chuyển đổi số và cách mạng công nghệ.

- Xây dựng hệ thống tuyển sinh lớp Một.

- Ứng dụng bộ giải pháp chuyển đổi số giáo dục cơ bản (gọi tắt là Bộ giải pháp): hệ thống đồng bộ các phân hệ ứng dụng khác nhau cơ bản đáp ứng các yêu



- Đổi mới mô hình dạy - học: Triển khai, thí điểm triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng dạy học kết hợp (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

- Ứng dụng kho học liệu số chia sẻ dùng chung cho ngành giáo dục:

+ Ứng dụng mạnh mẽ các kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn ngành giáo dục, gồm bài giảng điện tử, bài giảng dạy trên truyền hình, sách giáo khoa điện tử, kho học liệu được xây dựng theo một bộ tiêu chí cụ thể, đảm bảo chất lượng và đạt chuẩn. Nền tảng kết nối chia sẻ được thiết kế và phát triển trên những chuẩn kết nối quốc tế, đảm bảo khả năng tích hợp liên nền tảng, nâng cao khả năng chịu tải, năng lực đáp ứng truy cập của hệ thống.

+ Ứng dụng quản lý học bạ điện tử kết nối dữ liệu từ cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành; ban hành quy chế, quy định, yêu cầu kỹ thuật về khởi tạo, lưu trữ, ban hành, liên thông, xác thực số học bạ điện tử.

- Ứng dụng hệ thống khảo sát trực tuyến:

+ Ứng dụng hệ thống phục vụ công tác tổ chức các đợt khảo sát giáo viên, công nhân viên trong nhà trường với các tiêu chí: minh bạch, khách quan, chính xác, an toàn.

+ Tích hợp các tính năng giúp nâng cao hiệu quả khảo sát như: định danh người dùng, giám sát hành vi người thực hiện khảo sát dựa trên AI, trình duyệt an toàn, phân tích kết quả khảo sát và báo cáo chi tiết.

4. *Đồng bộ hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố:*

- Đổi mới mô hình, quy trình quản lý, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính:

+ Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ theo hướng giúp ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

+ Ứng dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến (tích hợp Hệ thống thông tin một cửa điện tử) với các hệ thống nghiệp vụ chuyên ngành để cung cấp dịch vụ số, kết nối với Cổng dịch vụ công Quốc gia; mở rộng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

+ Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ (như trợ lý ảo, trả lời tự động); thử nghiệm nền tảng dùng chung giải quyết một số thủ tục hành chính không dùng giấy tờ trong nhà trường dựa trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo:

+ Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đảm bảo phục vụ tất cả giáo viên, nhân viên và học sinh; hoàn thiện cơ sở dữ liệu của trường kết nối liên thông vào ngành giáo dục tại Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo (bao gồm cơ sở dữ liệu về người học, đối ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và nhân

thuật của các nền tảng số dùng trong ngành giáo dục; ban hành các bộ chỉ tiêu đánh giá chuyên đổi số đối với cơ quan quản lý giáo dục.

- Ban hành chính sách đặc thù thúc đẩy các hoạt động đổi mới sáng tạo, các mô hình giáo dục và đào tạo mới dựa trên nền tảng và công nghệ số; chính sách huy động sự tham gia và đóng góp nguồn lực của đội ngũ giáo viên, nhân viên và ban đại diện cha mẹ học sinh trường; chính sách hỗ trợ máy tính giáo dục cho học sinh của trường; chính sách Internet giáo dục.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số trong nhà trường.

III. TỜ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ quản lý

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số trong nhà trường đến giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh.

Ưu tiên bố trí các nguồn lực cho việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số; quản lý chặt chẽ tình trạng triển khai các hệ thống, phần mềm của đơn vị.

Ban hành quyết định phân công nhân sự phụ trách công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số.

Thông tin đến đội ngũ sư phạm về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyên đổi số đối với cơ sở giáo dục.

Thực hiện các báo cáo định kỳ 06 tháng (*trước ngày 07 tháng 6 năm 2023*) và năm (*trước ngày 07 tháng 12 năm 2023*) gửi về phòng Giáo dục và Đào tạo.

Tự bồi dưỡng Chuyên đổi số trong dạy học <https://taphuan.csdl.edu.vn/>

2. Giáo viên

Tự bồi dưỡng Chuyên đổi số trong dạy học <https://taphuan.csdl.edu.vn/>

Vận dụng công nghệ thông tin trong dạy học; cập nhật kiểm tra, đánh giá trên CSDL của ngành.

Soạn các bài giảng có ứng dụng CNTT và chia sẻ với đồng nghiệp trong trường và trên trang hoclieu.vn của ngành giáo dục.

Thông tin đến cha mẹ học sinh về thanh toán tiền học qua thẻ học đường SSC không dùng tiền mặt trong nhà trường.

3. Nhân viên công nghệ thông tin

Cập nhật thường xuyên các thông tin của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trên CSDL của trường qua <https://truong.hcm.edu.vn/>; cập nhật các hoạt động của nhà trường trên trang <https://thnguyenhueq6.hcm.edu.vn>

Quản lý trang web (đăng tải thông tin hoạt động của trường), kịp thời thông tin cho cán bộ quản lý, giáo viên về tập huấn modul trên csdl.edu.vn

Hỗ trợ giáo viên trong ứng dụng CNTT trong dạy học.